

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN PHƯỚC ĐỊNH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN PHƯỚC ĐỊNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SON PHUOC DINH JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SON PHUOC DINH .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0106934183

3. Ngày thành lập: 11/08/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 44, ngách 15, ngõ 112, phố Định Công Thượng, tổ 5C, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email: Sonphuocdinhhjsc@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
2.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
3.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
4.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
5.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Buôn bán vật tư, thiết bị, hóa chất ngành nhựa và các sản phẩm về nhựa; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; - Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669
8.	Bán buôn tổng hợp	4690(Chính)
9.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
10.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
11.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
12.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
13.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723

14.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
15.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
16.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
17.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
18.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
19.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
20.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
21.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
22.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
23.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
24.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
25.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
26.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
27.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
28.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
29.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
30.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
31.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
32.	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: Dịch vụ lắp ráp, lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng, bảo hành trong lĩnh vực điện, điện tử, tin học, điện lạnh, thang máy, máy điện các loại, quạt thông gió, điều hòa, camera giám sát;	3319
33.	Xây dựng nhà các loại	4100
34.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
35.	Xây dựng công trình công ích	4220
36.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
37.	Phá dỡ	4311

38.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
39.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
40.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
41.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
42.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
43.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
44.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý;	4610
45.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
46.	Bán buôn gạo	4631
47.	Bán buôn thực phẩm	4632
48.	Bán buôn đồ uống	4633
49.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
50.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
51.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu;	4649
52.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
53.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
54.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
55.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị thang máy, quạt thông gió, điều hòa, máy phát điện các loại, camera giám sát, vật tư, trang thiết bị máy móc ngành y và dược;	4659

56.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ vàng, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ dầu hỏa, ga, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ hàng hóa khác mới chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
57.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
58.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ	4781
59.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
60.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
61.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
62.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
63.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
64.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
65.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
66.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
67.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội, ngoại thất	7410

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	Số 44, ngách 15, ngõ 112, phố Định Công Thượng, tổ 5C, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	240.000	2.400.000.000	80	013581094	
			Tổng số	240.000	2.400.000.000	80		
2	NGUYỄN ANH TUẤN	Số 44, ngách 15, ngõ 112, phố Định Công Thượng, tổ 5C, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10	013581093	
			Tổng số	30.000	300.000.000	10		
3	NGUYỄN ANH TUẤN	Số 20/78, phố Hào Thành, Phường Phạm Ngũ Lão, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Tổng số	30.000	300.000.000	10	142084162	
			Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ VÂN ANH Giới tính: Nữ

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Ngày sinh: 26/12/1979 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013581094

Ngày cấp: 31/07/2012 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số 44, ngách 15, ngõ 112, phố Định Công Thượng, tổ 5C, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số 44, ngách 15, ngõ 112, phố Định Công Thượng, tổ 5C, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội